

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 10/2020/HNGĐ-ST

Ngày 24-9-2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Tư.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đăng Thanh và bà Hoàng Thị Thu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Chính- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 51/2020/TLST-HNGĐ ngày 17-07-2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13-09-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020/TB-TA ngày 17-09-2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:*Chị Võ Thị Th, sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ dân phố X, Phường Y, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Mạnh C; sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường Y, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Võ Thị Th trình bày: Chị và anh Hoàng Mạnh C kết hôn với nhau vào ngày 31-10-2011 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đã được hai bên gia đình và UBND phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau được thời gian đầu thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, anh C không quan tâm lo lắng cho vợ con, không tu chí làm ăn, bản thân chị và gia đình đã khuyên can nhưng anh C vẫn chứng nào tật ấy, bắt đầu từ năm 2018 vợ

chồng sống ly thân không quan tâm nhau cho đến nay. Hiện chị Th xác định không còn tình cảm với anh C nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Mạnh C. Về con chung, quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Vũ Nhật H, sinh ngày: 29-05-2012, hiện chị Th đang nuôi dưỡng, khi ly hôn nguyên đơn có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh C đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị; Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh C không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Mạnh C trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử hôm nay đều không hợp tác, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã tiến hành rất nhiều biện pháp để đề nghị anh C phối hợp nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho mình, tuy nhiên không có kết quả. Do anh C không hợp tác vì vậy Tòa án không tiến hành làm việc để lấy lời khai cũng như hòa giải giữa vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa hai lần, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Hoàng Mạnh C.

Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được vì vậy căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Võ Thị Th được ly hôn anh Hoàng Mạnh C. Về con chung: Đề nghị căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình giao con Hoàng Vũ Nhật H, sinh ngày 29-05-2012 cho chị Võ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị Th về việc không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét. Về án phí: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử buộc chị Võ Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nội dung vụ án, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn Hoàng Mạnh C có hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Hoàng Mạnh C được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Anh Hoàng Mạnh C vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Võ Thị Th và anh Hoàng Mạnh C kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Chị Th cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do anh C không tu chí làm ăn, không quan tâm lo lắng cho vợ con, bản thân chị, gia đình đã khuyên can nhưng anh C vẫn chứng nào tật ấy. Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án anh C không hợp tác, không có mặt theo giấy triệu tập cũng như các lần hòa giải của Tòa án. Hội đồng xét xử thấy rằng chị Th và anh C đã sống ly thân từ lâu mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được vì vậy căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Võ Thị Th được ly hôn anh Hoàng Mạnh C.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Vũ Nhật H, sinh ngày 29-05-2012, hiện chị Th đang nuôi dưỡng, khi ly hôn nguyên đơn có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh C đóng góp tiền cấp dưỡng, chị Th hiện có việc làm và thu nhập tạm ổn định, đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, đồng thời xét nguyện vọng của cháu Hoàng Vũ Nhật H là được ở với mẹ để có điều kiện sinh hoạt, học tập tốt. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình giao con Hoàng Vũ Nhật H cho chị Võ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Th về việc không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Võ Thị Th là nguyên đơn trong vụ án hôn nhân và gia đình nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và theo điểm a Khoản 5, điểm a Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[4] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Võ Thị Th được ly hôn anh Hoàng Mạnh C.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Vũ Nhật H, sinh ngày: 29-05-2012 cho chị Võ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Võ Thị Th về việc không yêu cầu anh Hoàng Mạnh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Võ Thị Th phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2016/0006826 ngày 20 tháng 07 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tiền án phí chị Th đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn chị Võ Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Hoàng Mạnh Có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Các đương sự;
- UBND phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh;
- Lưu Hồ sơ; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Tư

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Các đương sự;
- UBND phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh;
- Lưu Hồ sơ; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Tư

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 24 tháng 9 năm 2020;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Tư.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đăng Thanh và bà Hoàng Thị Thu Lâm.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2020/TLST-HNGĐ ngày 20-07-2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa:

1. *Nguyên đơn:*Chị Võ Thị Th, sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ dân phố X, Y, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Mạnh C; sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ dân phố Đông Trinh,, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

2. Về nội dung:

2.1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Th được ly hôn anh Hoàng Mạnh C.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao cháu Hoàng Vũ Nhật H, sinh ngày: 29-05-2012 cho chị Võ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Huy đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Võ Thị Th về việc không yêu cầu anh Hoàng Mạnh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

3. Về các vấn đề khác:

3.1. Về án phí: Chị Võ Thị Th phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2016/0006826 ngày 20 tháng 07 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tiền án phí chị Th đã nộp đủ.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

3.2. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 20 phút, ngày 24 tháng 9 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA